



Họ và tên:

Lớp: 1.....

Thứ ngày tháng năm 20....

PHIẾU ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 2

Môn: Toán

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM

* chọn đáp án đúng cho mỗi câu sau:

Câu 1. Điền số thích hợp vào chỗ chấm: $2 + \dots + 4 = 10$

☐ 8

☐ 3

☐ 4

☐ 2

Câu 2. Mẹ đi chợ mua 5 chục quả cam và 3 chục quả bưởi. Vậy mẹ đã mua quả cam và quả bưởi?

☐ 5 quả cam và 3 quả bưởi

☐ 50 quả bưởi và 30 quả cam

☐ 50 quả cam và 20 quả bưởi

☐ 50 quả cam và 30 quả bưởi

Câu 3. Sắp xếp các số sau theo thứ tự tăng dần: **45; 94; 21; 11; 50.**

☐ 94; 50; 45; 21; 11

☐ 11; 21; 45; 50; 94

☐ 11; 45; 21; 50; 94

☐ 11; 21; 50; 45; 94

Câu 4. Tổ ba có 5 bạn nam và 4 bạn nữ. Hỏi tổ ba có tất cả bao nhiêu bạn?

☐ 10 bạn

☐ 9 bạn

☐ 8 bạn

☐ 7 bạn

Câu 5. Điền số tròn chục thích hợp vào chỗ chấm: $28 < \dots; \dots < 46$

☐ 20; 30

☐ 38; 45

☐ 30; 50

☐ 30; 40

Câu 6. Hình bên có hình lập phương?

☐ 8

☐ 9

☐ 10

☐ 11



PHẦN II: TỰ LUẬN

Bài 1. Điền dấu $>$, $<$, $=$ vào chỗ chấm.

$98 \dots 34$

$3 + 5 \dots 21$

$4 + 1 + 5 \dots 6 - 2 + 6$

$67 \dots 60$

$7 \dots 9 - 1$

$5 + 5 - 8 \dots 7 + 3 - 9$

$22 \dots 22$

$10 - 2 \dots 8 - 6$

$9 - 0 - 1 \dots 10 - 2 - 1$

Bài 2. Cho các số: **8; 24; 37; 11; 10; 40; 99**

a. Sắp xếp các số theo thứ tự từ bé đến lớn:

b. Trong các số trên:

- Các số có hai chữ số là:.....
- Các số tròn chục là:
- Các số có 2 chữ số giống nhau là:
- Các số vừa lớn hơn 21 vừa bé hơn 45 là:

Bài 3. Tính

$10 - 3 = \dots\dots\dots$

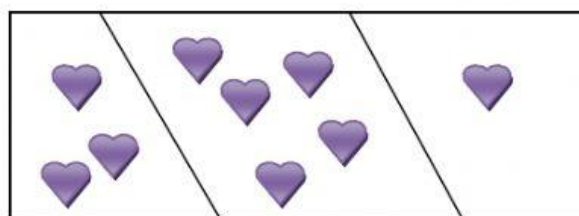
$6 - 0 - 5 = \dots\dots\dots$

$8 + 2 = \dots\dots\dots$

$1 + 7 - 8 = \dots\dots\dots$

Bài 4.Viết phép tính thích hợp vào ô trống.

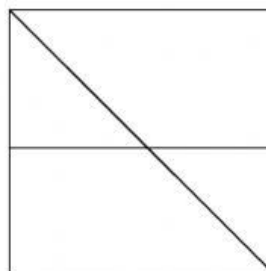
Có tất cả bao nhiêu trái tim?



--	--	--	--	--	--	--	--

Bài 5. Hình bên có:

- hình tam giác.
- hình chữ nhật.
- hình vuông.
- Có tất cả hình.



Bài 6. Điền số thích hợp vào chỗ trống sao cho 3 số liên tiếp cộng lại bằng 10.

	1				6				
--	---	--	--	--	---	--	--	--	--